

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU**

Căn cứ Điều 397 và Điều 212 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 461/2019/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Anh Nguyễn Mạnh C, sinh năm: 1980.

Người yêu cầu: Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm: 1982.

Cùng địa chỉ: Số Chung cư L phòng 606, Tầng S, phường N, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: anh C và chị H tự nguyện kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã CG, huyện NX, tỉnh Hà Tĩnh cấp giấy chứng nhận kết hôn số 41, quyền số 01/2007 ngày 15/6/2007, nên là hôn nhân hợp pháp.

Sau kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc. Tuy nhiên, vợ chồng chung sống với nhau thời gian dài mà không có con chung nên áp lực về tâm lý khiến vợ chồng bất đồng quan điểm, tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt và không còn tình cảm với nhau. Trước khi yêu cầu ly hôn thì anh C và chị H đã sống ly thân. Nay anh C và chị H tự nguyện thuận tình ly hôn.

Xét, anh C và chị H tự nguyện thuận tình ly hôn, nên Tòa án ghi nhận thuận tình ly hôn của anh C và chị H.

[2] Về con chung: Anh C và chị H không có con chung, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không giải quyết.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Anh C và chị H không yêu cầu, nên Tòa án không giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh C và chị H mỗi người phải chịu 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng).

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Mạnh C và chị Nguyễn Thị Thu H thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh C và chị H không có con chung, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không giải quyết

Về tài sản chung, nợ chung: Anh C và chị H không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh C và chị H mỗi người phải nộp 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh C, chị H đã nộp theo biên lai thu số 0006957 và số 0006958 ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu. Anh C và chị H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

### ***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND Tp. Vũng Tàu;
- Chi cục THADS Tp. Vũng Tàu;
- UBND xã CG, huyện NX, tỉnh Hà Tĩnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

### **THẨM PHÁN**

**Ngô Thị Phượng**